| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BỐ TRẠCH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 126/2022/QĐCNTTLH | *Bố Trạch, ngày 05 tháng 9 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Hữu T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con, tài sản chung của chị Nguyễn Ngọc P;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 17 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Hữu T đều thống nhất khai nhận vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Hữu Vũ H, sinh ngày 01/8/2010. Khi ly hôn chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Hữu Vũ H cho anh Nguyễn Hữu T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế. Anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Ngọc P và anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận ngày 30/6/2023 anh T có nghĩa vụ giao 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) cho chị Nguyễn Ngọc P. Ngoài số tiền trên hai bên không còn tranh chấp tài sản gì khác.

Trong trường hợp anh T vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận thì phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả trên số tiền chậm trả.

- Nợ chung: Không có nợ chung.

**2.** Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- UBND xã H, huyện B;
(GCNKH số: 02/Quyển số 01 - 2010)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phú Quảng**